TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
§éc lËp - Tù do - H¹nh Phóc

Số: 18/2024/QĐCNTTLH

Bố Trạch, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN.

Căn cứ vào các Điều 32,33,34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ Hòa giải thụ lý số: 04/2024/TLHG-HNGĐ ngày 15/02/2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con".

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Mai Văn T và chị Trương Thanh H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu của anh Mai Văn T và chị Trương Thanh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/02/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu:

+ Anh Mai Văn T, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn 7, xã T, huyện T, tỉnh T.

+ Chị Trương Thanh H, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2015, quyển số 01/2008, ngày 02/3/2015 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Q.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/02/2024, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/02/2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Văn Tvà chị Trương Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị H thỏa thuận giao cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng con là Mai An N, sinh ngày 16/4/2016; anh T có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con cho chị H mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi, kể từ tháng 3/2024.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được ngăn cản.

- Tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: Các đương sự không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch(2);
- Anh Mai Văn T;
- Chị Trương Thanh H;
- Ban Tư pháp UBND xã S (để biết);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vân